TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS - ST
Ngày: 21 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và ông Đới Văn Trinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Hậu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại Nhà văn hóa khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2019/TLST - HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đồng Văn D**, sinh năm 1985 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư N, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Tố S và bà Trần Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Thu T và 02 con; tiền án: Không; có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ- XPHC ngày 24/01/2017 của Công an thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với hình thức phạt tiền, bị cáo chưa chấp hành quyết định này; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2019 đến ngày 28/3/2019 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958

Địa chỉ: Khu dân cư số 11, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Văn D là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ, ngày 26/3/2019, D đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 18, gần cây xăng phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương bắt xe

buýt đến khu vực chân cầu B thuộc huyện Q, tỉnh B mua của một người đàn ông không rõ lai, địa chỉ 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng và xin của người này 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất. Sau đó, D cất giấu 02 gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái, cất giấu bơm kim tiêm và lọ nước cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi lại đi xe buýt về. Đến 12 giờ 10 phút cùng ngày, D xuống xe tại khu vực cầu S thuộc phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương và đi bộ vào khu vực nghĩa trang thuộc khu dân cư số 11, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 02 gói ma túy cùng bơm kim tiêm và lọ nước cất mà D đang cất giấu nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 163/KLGĐ - PC09 ngày 29/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng đựng trong phong bì ghi thu của Đồng Văn D gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,153 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS - CL ngày 25/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Đồng Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đồng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 14 đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/3/2019. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 0,100 gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định, 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 26/3/2019, tại khu vực nghĩa trang thuộc khu dân cư số 11, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Đồng Văn D có hành vi cất giấu trái phép 0,153 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương vì sự phát triển công nghiệp Việt nam nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật luật hình sự.

[6] Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bản thân là người nghiện ma túy, năm 2017 đã bị Công an thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với hình thức phạt tiền. Bị cáo chưa chấp hành quyết định trên, không từ bỏ được ma túy, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy, cần phải áp dụng một hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, loại Heroine đã thu giữ của bị cáo, sau khi giám định hoàn lại là 0,100 gam và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng, xét giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, cơ quan điều tra, truy tố không đặt ra xử lý nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về

mứ thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đồng Văn D 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/3/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,100 gam Heroine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 163/KLGĐ- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa qua sử dụng, 01 lọ nước cất loại NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2019 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mứ thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đồng Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lâm